

Số tham chiếu: 60825713/15503883

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Quốc Cường – Gia Lai

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Quốc Cường – Gia Lai ("Công ty") và các công ty con ("Tập đoàn") được trình bày từ trang 4 đến trang 45 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Tập đoàn. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính hợp nhất có còn các sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc Tập đoàn cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.



Vietnam KTL

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Xuân Đại
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ KTV số: 0452/KTV

[Signature]
Lê Quang Minh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ KTV số: 0426/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng	24.1	223.965.751.384	399.818.759.053
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.1	-	(1.893.376.000)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng	24.1	223.965.751.384	397.925.383.053
11	4. Giá vốn hàng bán	25	(148.267.059.576)	(345.447.901.109)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng		75.698.691.808	52.477.481.944
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	26.185.317.797	63.537.198.587
22	7. Chi phí tài chính	26	(83.610.615.044)	(158.952.560.956)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(83.610.615.044)	(153.444.710.375)
24	8. Chi phí bán hàng		(8.616.108.117)	(5.437.563.844)
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(18.953.180.472)	(49.029.490.215)
30	10. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(9.295.894.028)	(97.404.934.484)
31	11. Thu nhập khác	27	24.593.646.856	82.922.643.214
32	12. Chi phí khác	27	(9.404.582.113)	(29.380.611.135)
40	13. Lợi nhuận khác	27	15.189.064.743	53.542.032.079
50	14. Tổng lợi nhuận (lỗ) trước thuế		5.893.170.715	(43.862.902.405)
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.1	(198.812.306)	(257.382.331)
52	16. Thu nhập (chi phí) thuế TNDN hoãn lại	28.2	1.284.751.873	(156.167.377)
60	17. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế TNDN		6.979.110.282	(44.276.452.113)
61	Phân bổ:			
61	Lỗ của các cổ đông thiểu số		(809.491.984)	(4.439.594.002)
62	Lãi (lỗ) thuộc về các cổ đông của Công ty		7.788.602.266	(39.836.858.111)
80	18. Lãi (lỗ) trên mỗi cổ phiếu Lãi (lỗ) cơ bản và lãi (lỗ) suy giảm	23.4		(328)

Nguyễn Thị Hồng Nhung
Người lập

Nguyễn Minh Hoàng
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Như Loan
Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2013